

CÔNG TY BẢO HIỂM QBE (VIỆT NAM)

**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT
CHO NĂM TÀI CHÍNH KẾT THÚC NGÀY 31 THÁNG 12 NĂM 2016**

BÁO CÁO KIỂM TOÁN ĐỘC LẬP VỀ BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT GỬI CÁC THÀNH VIÊN CỦA CÔNG TY BẢO HIỂM QBE (VIỆT NAM)

Báo cáo tài chính tóm tắt kèm theo, được lập ngày 31 tháng 3 năm 2017, từ trang 2 đến trang 3, bao gồm Bảng cân đối kế toán tóm tắt tại ngày 31 tháng 12 năm 2016, Báo cáo kết quả hoạt động kinh doanh tóm tắt cho năm tài chính kết thúc cùng ngày nêu trên và các chỉ tiêu tài chính cơ bản, được trích từ báo cáo tài chính đầy đủ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 của Công ty Bảo hiểm QBE (Việt Nam) (“Công ty”) đã được kiểm toán. Chúng tôi đã đưa ra ý kiến kiểm toán chấp nhận toàn phần đối với các báo cáo tài chính đầy đủ này tại Báo cáo kiểm toán lập ngày 31 tháng 3 năm 2017. Báo cáo tài chính đầy đủ này và báo cáo tài chính tóm tắt không phản ánh ảnh hưởng của các sự kiện phát sinh sau ngày lập Báo cáo kiểm toán nói trên.

Báo cáo tài chính tóm tắt không bao gồm tất cả các thuyết minh cần phải công bố theo các Chuẩn mực Kế toán Việt Nam, Chế độ Kế toán Doanh nghiệp Việt Nam và các quy định pháp lý có liên quan đến việc lập và trình bày báo cáo tài chính áp dụng cho các doanh nghiệp kinh doanh bảo hiểm hoạt động tại nước CHXHCN Việt Nam. Do đó, việc đọc báo cáo tài chính tóm tắt không thể thay thế cho việc đọc báo cáo tài chính đầy đủ của Công ty.

Trách nhiệm của Ban Giám đốc

Ban Giám đốc Công ty chịu trách nhiệm về việc lập và trình bày báo cáo tài chính tóm tắt theo tiêu thức được quy định bởi pháp luật.

Trách nhiệm của Kiểm toán viên

Trách nhiệm của chúng tôi là đưa ra ý kiến về báo cáo tài chính tóm tắt dựa trên các thủ tục mà chúng tôi đã thực hiện theo quy định và hướng dẫn của Chuẩn mực kiểm toán Việt Nam số 810 – “Dịch vụ báo cáo về báo cáo tài chính tóm tắt”.

Ý kiến của Kiểm toán viên

Theo ý kiến của chúng tôi, báo cáo tài chính tóm tắt – được trích từ báo cáo tài chính đầy đủ cho năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12 năm 2016 của Công ty Bảo hiểm QBE (Việt Nam) đã được kiểm toán – đã phản ánh nhất quán, trên các khía cạnh trọng yếu, với báo cáo tài chính đầy đủ đã được kiểm toán, phù hợp với tiêu thức được quy định bởi pháp luật.

Thay mặt và đại diện cho Công ty TNHH PricewaterhouseCoopers Việt Nam



Nguyễn Hoàng Nam
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:
0849-2013-006-1
Chữ kí được ủy quyền



Lại Hùng Phương
Số Giấy CN ĐKHN kiểm toán:
2432-2013-006-1

Số hiệu báo cáo kiểm toán: HCM6097
TP. Hồ Chí Minh, ngày 31 tháng 3 năm 2017

CÔNG TY BẢO HIỂM QBE (VIỆT NAM)**BÁO CÁO TÀI CHÍNH TÓM TẮT**

(Mẫu số 2 – CBTT, ban hành theo Thông tư số 125/2012/TT-BTC ngày 30 tháng 7 năm 2012 của Bộ Tài chính)

I. BẢNG CÂN ĐỐI KẾ TOÁN TÓM TẮT

STT	NỘI DUNG	Đơn vị tính: VND	
		Tại ngày 31 tháng 12	
		2016	2015
		VND	VND
TÀI SẢN			
I	TÀI SẢN NGẮN HẠN	615.011.389.061	559.327.452.859
1	Tiền và các khoản tương đương tiền	169.107.387.915	105.347.986.019
2	Đầu tư nắm giữ đến ngày đáo hạn	310.000.000.000	340.000.000.000
3	Các khoản phải thu ngắn hạn	56.534.128.372	72.782.784.286
4	Tài sản ngắn hạn khác	12.413.498.127	7.787.534.866
5	Tài sản tái bảo hiểm	66.956.374.647	33.409.147.688
II	TÀI SẢN DÀI HẠN	10.845.884.059	9.217.900.033
1	Các khoản phải thu dài hạn	7.229.655.496	7.183.741.990
2	Tài sản cố định	3.029.755.563	1.355.836.114
	<i>Nguyên giá</i>	4.689.227.374	3.120.817.695
	<i>Giá trị hao mòn lũy kế</i>	(1.659.471.811)	(1.764.981.581)
3	Tài sản dài hạn khác	586.473.000	678.321.929
III	TỔNG TÀI SẢN	625.857.273.120	568.545.352.892
NGUỒN VỐN			
IV	NỢ PHẢI TRẢ	289.690.762.514	211.453.112.903
1	Nợ ngắn hạn	286.074.774.483	210.544.981.367
2	Nợ dài hạn	3.615.988.031	908.131.536
V	NGUỒN VỐN CHỦ SỞ HỮU	336.166.510.606	357.092.239.989
1	Vốn góp của chủ sở hữu	300.322.309.000	300.322.309.000
2	Quỹ dự trữ bắt buộc	9.369.737.105	8.460.398.574
3	Lợi nhuận sau thuế chưa phân phối	26.474.464.501	48.309.532.415
VI	TỔNG NGUỒN VỐN	625.857.273.120	568.545.352.892

CÔNG TY BẢO HIỂM QBE (VIỆT NAM)

II. BÁO CÁO KẾT QUẢ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TÓM TẮT

STT	NỘI DUNG	Đơn vị tính: VND	
		Năm tài chính kết thúc ngày 31 tháng 12	
		2016 VND	2015 VND
1	Tổng thu nhập	178.176.241.195	148.979.820.370
	Thu nhập từ hoạt động bảo hiểm	161.346.373.290	129.106.726.669
	Thu nhập từ hoạt động tài chính	16.592.988.532	19.873.093.701
	Thu nhập khác	236.879.373	-
2	Tổng chi phí	(153.531.779.136)	(100.433.913.675)
	Chi phí của hoạt động bảo hiểm	(113.922.269.256)	(64.416.767.511)
	Chi phí của hoạt động tài chính	(680.452.846)	(116.144.998)
	Chi phí quản lý doanh nghiệp	(38.929.057.034)	(35.901.001.166)
3	Lợi nhuận thuần trước thuế TNDN	24.644.462.059	48.545.906.695
4	Chi phí thuế TNDN	(6.457.691.442)	(11.529.554.430)
5	Lợi nhuận sau thuế TNDN	18.186.770.617	37.016.352.265

III. CÁC CHỈ TIÊU TÀI CHÍNH CƠ BẢN

STT	CHI TIẾT	Đơn vị	2016	2015
1	Bố trí cơ cấu tài sản và cơ cấu nguồn vốn			
	Bố trí cơ cấu tài sản			
	- Tài sản ngắn hạn/Tổng tài sản	%	98,27	98,38
	- Tài sản dài hạn/Tổng tài sản	%	1,73	1,62
	Bố trí cơ cấu nguồn vốn			
	- Nợ phải trả/Tổng nguồn vốn	%	46,29	37,19
	- Vốn chủ sở hữu/Tổng nguồn vốn	%	53,71	62,81
2	Khả năng thanh toán			
	Khả năng thanh toán ngắn hạn	lần	2,15	2,66
	Khả năng thanh toán nhanh	lần	0,59	0,50
3	Tỷ suất sinh lời			
	- Lợi nhuận sau thuế/Doanh thu	%	11,27	28,67
	- Lợi nhuận trước thuế/Tổng tài sản	%	3,94	8,54
	- Lợi nhuận sau thuế/Vốn chủ sở hữu	%	5,41	10,37

Báo cáo tài chính tóm tắt đã được Ban Giám đốc phê chuẩn ngày 31 tháng 3 năm 2017.

Nguyễn Thị Thanh Trúc
Người lập

Trần Công Nhân
Kiểm soát viên Tài chính/
Kế toán trưởng



Anthony Cloney
Tổng Giám đốc
Ngày 31 tháng 3 năm 2017